|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI |  |
| TRƯỜNG THPT THƯỢNG CÁT |  |

# PHIẾU BÀI TẬP ONLINE MÔN SINH HỌC 11

**TUẦN 23 TỪ 22/2 ĐẾN 27/2**

# Chủ đề: CẢM ỨNG Ở THỰC VẬT

**Câu 1: Trường hợp nào sau đây là hướng động?**

A. Vận động bắt côn trùng của cây bắt mồi

B. Vận động cụp lá của cây trinh nữ

C. Vận động hướng sáng của cây sồi

D. Vận động hướng mặt trời của cây hoa hướng dương

**Câu 2: Những phản ứng nào sau đây là biểu hiện tính hướng động ở thực vật**

1. Hiện tượng thân cây quấn vào cọc để leo lên của cây đậu cô ve
2. Hiện tượng cuốn ngọn của cây sắn dây
3. Hiện tượng đóng mở khí khổng
4. Hiện tượng cụp lá của cây bắt mồi
5. Hiện tượng vươn ra ánh sáng khi chiếu sáng một phía của ngọn cây

A. 1,2,3

B. 1, 3, 4

C. 1 và 5

D. 1 và 4

**Câu 3: Đặc điểm cảm ứng ở thực vật là xảy ra**

A. nhanh, dễ nhận thấy

B. chậm, khó nhận thấy

C. nhanh, khó nhận thấy

D. chậm, dễ nhận thấy

**Câu 4: Khi nói về các kiểu hướng động của thân cây và rễ cây, phát biểu nào sau đây là đúng?**

A. Thân hướng sáng dương và hướng trọng tâm lực âm, còn rễ hướng sáng âm và hướng trọng lực dương

B. Thân hướng sáng dương và hướng trọng lực âm, còn rễ hướng sáng dương và hướng trọng lực dương

C. Thân hướng sáng âm và hướng trọng lực âm, còn rễ hướng sáng dương và hướng trọng lực âm

D. Thân hướng sáng dương và hướng trọng lực dương, còn rễ hướng sáng âm và hướng trọng lực dương

**Câu 5: Trong cây, bộ phận có nhiều kiểu hướng động là**

A. hoa

B. thân

C. rễ

D. lá

**Câu 6: Hướng động là hình thức phản ứng của cơ quan thực vật đối với**

A. tác nhân kích thích từ một hướng

B. sự phân giải sắc tố

C. đóng khí khổng

D. sự thay đổi hàm lượng axit nuclêic

**Câu 7: Khi nói về tính hướng động của ngọn cây thì phát biểu nào sau đây là đúng?**

A. Ngọn cây có tính hướng đất âm, hướng sáng dương

B. Ngọn cây có tính hướng đất dương, hướng sáng âm

C. Ngọn cây có tính hướng đất âm, hướng sáng âm

D. Ngọn cây có tính hướng đất dương, hướng sáng dương

**Câu 8: Sự uốn cong ở cây là do sự sinh trưởng**

A. không đều của hai phía cơ quan, trong đó các tế bào tại phía không được tiếp xúc sinh trưởng nhanh hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc

B. đều của hai phía cơ quan, trong đó các tế bào tại phía không được tiếp xúc sinh trưởng nhanh hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc

C. không đều của hai phía cơ quan, trong đó các tế bào tại phía được tiếp xúc sinh trưởng nhanh hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc

D. không đều của hai phía cơ quan, trong đó các tế bào tại phía không được tiếp xúc sinh trưởng chậm hơn làm cho cơ quan uốn cong về phía tiếp xúc

**Câu 9: Hai kiểu hướng động chính là**

A. hướng động dương (sinh trưởng hướng về phía có ánh sáng) và hương động âm (sinh trưởng về trọng lực)

B. hướng động dương (sinh trưởng tránh xa nguồn kích thích) và hương động âm (sinh trưởng hướng tới nguồn kích thích)

C. hướng động dương (sinh trưởng hướng tới nguồn kích thích) và hương động âm (sinh trưởng tránh xa nguồn kích thích)

D. hướng động dương (sinh trưởng hướng tới nước) và hương động âm (sinh trưởng hướng tới đất)

**Câu 10: Tính cảm ứng của thực vật là khả năng:**

A. nhận biết các thay đổi môi trường của thực vật

B. phản ứng của thực vật trước thay đổi của môi trường

C. nhận biết và phản ứng kịp thời với các thay đổi của môi trường

D. chống lại các thay đổi của môi trường

**Câu 11: Đặc điểm nào sau đây không phải là điểm khác biệt giữa hướng động và ứng động của thực vật?**

A. Sự khác nhau là ở đặc điểm tác động của các nhân tố môi trường

B. Sự khác nhau thể hiện ở tốc độ phản ứng trước các nhân tố tác động

C. Vận động hướng động là vận động có hướng, còn vận động ứng động là vận động không có hướng

D. Cả hai hình thức vận động này đều liên quan đến auxin

**Câu 12: Trường hợp nào sau đây là ứng động không sinh trưởng?**

A. Vận động bắt côn trùng của cây bắt mồi

B. Vận động hướng đất của rễ cây đậu

C. Vận động hướng ánh sáng của cây sồi

D. Vận động hướng mặt trời của cây hoa hướng dương

**Câu 13: Ứng động của cây trinh nữ khi va chạm là**

A. ứng động sinh trưởng

B. quang ứng động

C. ứng động không sinh trưởng

D. điện ứng động

**Câu 14: Sự vận động bắt mồi của cây gọng vó là kết hợp của**

A. ứng động tiếp xúc và hóa ứng đông

B. quang ứng động và điện ứng đông

C. nhiệt ứng động và thủy ứng đống

D. ứng động tổn thương

**Câu 15: Khi nói về tính ứng động của cây, phát biểu nào sau đây là đúng?**

A. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích từ một hướng xác định

B. Hình thức phản ứng của cây trước tá nhân kích thích không định hướng

C. Hình thức phản ứng của cây trước tác nhân kích thích của môi trường

D. Hình thức phản ứng của cây không kèm theo sự sinh trưởng

**Câu 16: Sự đóng mở của khí khổng là ứng động**

A. sinh trưởng

B. không sinh trưởng

C. ứng động tổn thương

D. tiếp xúc

**Câu 17: Cơ chế chung của ứng động sinh trưởng là:**

A. tốc độ sinh trưởng không đều giữa các phía của bộ phận chịu tác nhân kích thích không định hướng

B. sự thay đổi sức trương của tế bào

C. sự lan truyền của dòng điện sinh học

D. tốc độ sinh trưởng không đều giữa các phía của bộ phận chịu tác nhân kích thích theo hướng xác định

**Câu 18: Trong các hiện tượng sau:**

1. hoa mười giờ nở vào buổi sáng
2. khí khổng đóng mở
3. hiện tượng thức ngủ của chồi cây bàng
4. sự khép và xòe của lá cây trinh nữ
5. lá cây phượng vĩ xòe ra ban ngày và khép lại vào ban đêm

Những hiện tượng nào trên đây là ứng động không sinh trưởng?

A. (1), (2) và (3)

B. (2) và (4)

C. (3) và (5)

D. (2), (3) và (5)

**Câu 19: Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không thuộc hình thức ứng động theo đồng hồ sinh học?**

A. Lá bàng rụng vào mùa đông

B. Hoa nở vào ban đêm

C. Hoa nở vào khoảng 9-10 giờ

D. Lá cụp xuống khi chạm tay vào

**Câu 20: Ứng động là hình thức phản ứng của cây trước**

A. nhiều tác nhân kích thích

B. tác nhân kích thích lúc có hướng, khi vô hướng

C. tác nhân kích thích không định hướng

D. tác nhân kích thích không ổn định